TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 **ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2026/DS-ST
Ngày 23-7-2026
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Phú Đạt**.
Hội thẩm nhân dân: Bà **Trương Thị Mỹ Hạnh.**
Ông **Lê Trọng Nguyên.**

***- Thư ký phiên tòa**:* Bà **Lương Thị Thanh Dung** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hồng Đào -** Kiểm sát viên.

Ngày 23/7/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 140/2026/TLST – DS ngày 01 tháng 4 năm 2026 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1057/2026/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên toà số: 1075/2026/QĐST-DS ngày 06/7/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Công ty tài chính TNHH Một thành viên Shinhan Việt Nam**; Địa chỉ trụ sở: Tầng 19, tháp B, Khu thương mại dịch vụ kết hợp nhà cao tầng tại lô đất số 1-13 thuộc Khu chức năng số 1-15, đường Trần Bạch Đằng, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh. ***Người đại diện theo ủy quyền:*** Ông **Hoàng Xuân Hữu**, sinh năm 2002; ông **Lê Thế Chấp**, sinh năm 1992; ông **Trần Hoàng Hải**, sinh năm 1991; ông **Nguyễn Thọ Viết Nhưỡng**, sinh năm 1990; Cùng địa chỉ: 81 Nguyễn Trác, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Ông Hải có mặt

- Bị đơn: Ông **Trần Văn Khoa**, sinh năm 1988; CCCD số: 048082006149; Địa chỉ: Thôn Phú Sơn 2, xã Hòa Tiến, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NHẬN THẤY:

**** Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên SHIN HAN Việt Nam trình bày:*** Ngày 22/07/2022, Công ty Tài chính TNHH MTV Shinhan Việt Nam (Sau đây gọi tắt là *Công ty tài chính Shinhan*) và ông Trần Văn Khoa có ký hợp đồng cho vay số 100950673. Theo đó, Công ty tài chính TNHH MTV Shinhan Việt Nam cho ông Trần Văn Khoa vay số tiền 60.000.000 đồng với lãi suất 30 %/năm, mục đích vay: Chi phí sửa chữa nhà ở; loại hình vay: tín chấp (không yêu cầu tài sản đảm bảo). Vào ngày 22/07/2022, Công ty tài chính Shinhan đã giải ngân đủ số tiền 60.000.000 đồng cho ông Trần Văn Khoa. Căn cứ quy định

của hợp đồng, ông Trần Văn Khoa có nghĩa vụ thanh toán khoản vay bao gồm gốc và lãi trong vòng 24 kỳ vào ngày 1 hàng tháng, kỳ đầu tiên vào ngày 01/09/2022 và kỳ cuối cùng vào ngày 01/08/2024, số tiền thanh toán mỗi kỳ là 3.382.613 đồng, kỳ cuối cùng là 3.382.606 đồng. Tuy nhiên, ông Trần Văn Khoa mới thanh toán tổng cộng 18 kỳ với tổng số tiền là 61.044.500 đồng, trong đó gốc đã trả là 41.353.682 đồng, lãi đã trả là 19.690.818 đồng.

Ngày 30/03/2023, Công ty Tài chính TNHH MTV Shinhan Việt và ông Trần Văn Khoa có ký Hợp đồng cho vay số 101303145. Theo đó, Công ty tài chính TNHH MTV Shinhan Việt Nam cho ông Trần Văn Khoa vay số tiền 30.000.000 đồng với lãi suất 48 %/năm, mục đích vay: Mua đồ dùng, TTB gia đình; loại hình vay: tín chấp (không yêu cầu tài sản đảm bảo). Vào ngày 30/03/2023, Công ty tài chính Shinhan đã giải ngân đủ số tiền 30.000.000 đồng cho ông Trần Văn Khoa. Căn cứ quy định của hợp đồng, ông Trần Văn Khoa có nghĩa vụ thanh toán khoản vay bao gồm gốc và lãi trong vòng 48 kỳ vào ngày 1 hàng tháng, kỳ đầu tiên vào ngày 01/05/2023 và kỳ cuối cùng vào ngày 01/04/2027, số tiền thanh toán mỗi kỳ là 1.127.268 đồng, kỳ cuối cùng là 1.127.278 đồng. Tuy nhiên, ông Trần Văn Khoa mới thanh toán tổng cộng 12 kỳ với tổng số tiền là 13.540.000 đồng, trong đó gốc đã trả là 4.291.942 đồng, lãi đã trả là 9.248.058 đồng.

Ông Trần Văn Khoa đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, mặc dù Công ty đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện, nhưng ông Trần Văn Khoa vẫn không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính Shinhan. Vì vậy, Công ty tài chính Shinhan đề nghị Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

Buộc ông Trần Văn Khoa phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán một lần toàn bộ nợ gốc và nợ lãi tạm tính đến ngày 23/7/2026 là: 86.972.224 đồng, trong đó:

+ Hợp đồng cho vay số 100950673 ngày 22/7/2022: Nợ gốc là 18.646.318 đồng; Lãi trong hạn chưa trả là: 1.647.577 đồng; Lãi trên gốc quá hạn chưa trả là: 18.284.713 đồng. Tổng cộng là: 38.578.622 đồng

+ Hợp đồng cho vay số 101303145 ngày 30/03/2023: Nợ gốc là 25.708.058 đồng; Lãi trong hạn chưa trả là: 11.320.179 đồng; Lãi trên gốc quá hạn chưa trả là 11.365.365 đồng. Tổng cộng là 48,393,602 đồng

- Buộc ông Trần Văn Khoa tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi quá hạn theo hợp đồng trên dư nợ gốc cho đến khi thanh toán xong dư nợ gốc.

**** Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Trần Văn Khoa để lấy lời khai và hòa giải theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, ông Khoa vắng mặt không có lý do nên không lấy được lời khai và hòa giải về nội dung tranh chấp trong vụ án được***.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Đà Nẵng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đảm bảo đúng những quy định của pháp luật. Riêng bị đơn vi phạm các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ vào Điều 100 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 463, 464, 465, 468 Bộ luật Dân sự để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Trần Văn Khoa có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty

tài chính TNHH một thành viên Shinhan Việt Nam số tiền 86.972.198 đồng (Trong đó: Nợ gốc còn lại là 44.355.031 đồng; Nợ lãi trong hạn chưa trả là 12.967.756 đồng; Lãi nợ gốc quá hạn chưa trả là 29.650.078 đồng. Tổng cộng: 118.390.504 đồng). Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện ông Trần Văn Khoa về tranh chấp hợp đồng tín dụng. Bị đơn có địa chỉ tại Thôn Phú Sơn 2, xã Hòa Tiến, thành phố Đà Nẵng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa lần thứ hai, bị đơn ông Trần Văn Khoa vắng mặt không có lý do. Do đó, HĐXX căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Khoa.

[2] Về nội dung vụ án:

[*2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy*: Ngày 22/7/2022, Công ty tài chính TNHH MTV Shinhan Việt Nam và ông Trần Văn Khoa có ký hợp đồng cho vay số 100950673. Theo nội dung hợp đồng, Công ty tài chính TNHH một thành viên Shinhan Việt Nam cho ông Trần Văn Khoa vay số tiền 60.000.000 đồng với lãi suất 30%/năm, mục đích vay: Chi phí sửa chữa nhà ở; loại hình vay: tín chấp (không yêu cầu tài sản đảm bảo). Ông Khoa có nghĩa vụ thanh toán khoản vay bao gồm gốc và lãi trong vòng 48 kỳ vào ngày 01 hàng tháng, kỳ đầu tiên vào ngày 01/05/2023 số tiền thanh toán mỗi kỳ là 1.127.268 đồng và kỳ cuối cùng vào ngày 01/04/2027 số tiền là 1.127.278 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Khoa chỉ mới thanh toán tổng tổng 12 kỳ với tổng số tiền là 13.540.000 đồng.

Đến ngày 30/3/2023, Công ty tài chính TNHH MTV Shinhan Việt Nam và ông Trần Văn Khoa tiếp tục ký hợp đồng cho vay số 101303145. Theo đó, ông Khoa vay số tiền 30.000.000 đồng với lãi suất 48 %/năm, mục đích vay: Mua đồ dùng, TTB gia đình; loại hình vay: tín chấp (không yêu cầu tài sản đảm bảo). Ông Khoa có nghĩa vụ thanh toán khoản vay bao gồm gốc và lãi trong vòng 48 kỳ vào ngày 01 hàng tháng, kỳ đầu tiên vào ngày 01/05/2023, số tiền thanh toán mỗi kỳ là 1.127.268 đồng và kỳ cuối cùng vào ngày 01/04/2027 với số tiền là 1.127.278 đồng. Tuy nhiên, ông Trần Văn Khoa mới thanh toán tổng cộng 12 kỳ với tổng số tiền là 13.540.000 đồng.

Ông Khoa đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 23/7/2026, tổng số tiền mà ông Khoa còn nợ Công ty tài chính TNHH một thành viên Shinhan Việt Nam là 86.972.198 đồng. Do đó, cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên Shinhan Việt Nam là phù hợp với quy định tại các Điều 463, 464, 465, 468 Bộ luật Dân sự và Điều 100 Luật các Tổ chức tín dụng.

[2.2] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm ông Trần Văn Khoa phải chịu theo quy định của pháp luật là: 86.972.198 đồng x 5 % = 4.348.609 đồng.

[2.3] Phát biểu của Kiểm sát viện tại phiên toà là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Áp dụng Điều 100 Luật các Tổ chức tín dụng;

- Áp dụng Điều 463, 464, 465 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên Shinhan Việt Nam.

1.1. Buộc ông Trần Văn Khoa phải trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Shinhan Việt Nam tính đến ngày 23/7/2026 với tổng số tiền: 86.972.198 đồng. Trong đó: Nợ gốc còn lại là 44.355.031 đồng; Nợ lãi trong hạn chưa trả là 12.967.756 đồng; Lãi nợ gốc quá hạn chưa trả là 29.650.078 đồng.

1.2. Kể từ ngày 24/7/2026, ông Trần Văn Khoa còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng cho vay số 100950673 ngày 22/2/2022 và hợp đồng cho vay số 101303145 ngày 30/3/2023 cho đến khi thanh toán xong các khoản vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Trần Văn Khoa phải chịu là 4.348.609 đồng. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Shinhan Việt Nam đã nộp là 1.853.947 đồng theo biên lai thu số 0002750 ngày 24/3/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 36, 72 của Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Phú Đạt

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 4;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- THADS thành phố Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Lưu HS.

TAND KHU VỰC 4
2QX230726.TL.QDBA
1957

Nơi nhận:
-
-
-

THẨM PHÁN

Phạm Phú Đạt

TAND KHU VỰC 4

2QX230726.TL.QDBA
1957